| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 387/2024/HS-PT
Ngày 27/5/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Văn Ý

*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Văn Công

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh:*** Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên, tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Chí Hòa T30, xét xử trực tuyến phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 162/2024/TLPT-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Hồ Doãn T (tên khác Hồ Phi H), do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2024/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*- Bị cáo có kháng cáo:*

Hồ Doãn T (tên khác Hồ Phi H), sinh năm 1972; tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Tân A, xã Đắk R'M, thành phố Gia Ngh, tỉnh Đăk Nông; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/10; nghề nghiệp: Làm rẫy; con ông Hồ Xuân H (chết) và bà Trần Thị H, sinh năm 1936; vợ Nguyễn Thị Phương A, sinh năm 1982; bị cáo có 02 người con (con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2021 đến nay tại Trại tạm giam Chí Hòa (T30), Công an Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Doãn Tú:* Ông Hồ Hoài Nh là Luật sư của Công ty luật TNHH MTV Trường M, thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- Ngoài ra, trong vụ án này còn có những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 22/8/2003, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố vụ án đối với Nguyễn Văn H, Nguyễn Đình H và đồng phạm, về các tội "Mua bán trái phép chất ma túy", "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" và "Sửa chữa giấy chứng nhận và tài liệu của cơ quan, tổ chức".

Quá trình điều tra, hồ sơ thể hiện: Khoảng tháng 7/2002, anh trai Hồ Doãn T là Hồ Anh T đã cùng với Nguyễn Viết D đem ma túy và dụng cụ ép ma túy đến nhà Hồ Doãn T tại địa chỉ ấp 8, xã An Ph, huyện Long Th, tỉnh Đồng Nai cất giấu. Tại đây, Nguyễn Viết D, Hồ Anh T và Hồ Doãn A dùng các dụng cụ, gồm búa và cối xay để đập nhỏ bánh Heroine, xay nhuyễn, pha trộn thêm 10% bột cafein; sau đó dùng khuôn, con đội ô tô ép lại thành bánh Heroine như cũ (những dụng cụ này do Nguyễn Viết D chuyển đến và chỉ dẫn cho T, A cách sử dụng). Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2002 đến tháng 11/2002, T, A và D đã đập nhỏ, pha trộn 515 bánh Heroine thành 566 bánh Heroine để T và D bán. Thực hiện xong, Tuấn và Tú được chia 23.000 USD tiền công (bút lục: 114 đến 183).

Sau khi phạm tội, Hồ Doãn A đã bỏ trốn khỏi địa phương nên ngày 14/10/2003, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định truy nã đối với Hồ Doãn A. Đến ngày 10/9/2004, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Sửa chữa giấy chứng nhận và tài liệu của cơ quan, tổ chức" để điều tra. Đến ngày 10/5/2005, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can Hồ Doãn A do đã hết thời hạn điều tra.

Vào lúc 13h15' ngày 16/6/2021, Đội 3 Phòng PC04 Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Phòng PC01 Công an tỉnh Đăk Nông và Công an xã Đắk R'M, thành phố Gia Ngh, tỉnh Đăk Nông phát hiện bắt giữ Hồ Doãn Tú tại xã Đắk R'M, thành phố Gia Ngh, tỉnh Đăk Nông. Thời điểm bị bắt, Hồ Doãn A sử dụng chứng minh nhân dân mang tên Hồ Phi H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, Quyết định phục hồi điều tra bị can Hồ Doãn A về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Sửa chữa giấy chứng nhận và tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo Điều 194 và 266 Bộ luật Hình sự năm 1999 (tương ứng Điều 251 và 340 Bộ luật Hình sự nước năm 2015).

Quá trình điều tra Hồ Doãn A khai nhận: Vào cuối năm 1999, A mua căn nhà tại ấp 8, xã An Ph, huyện Long Th, tỉnh Đồng Nai để ở. Đến khoảng tháng 7/2002, anh ruột của A là Hồ Anh T có đến đây ở cùng. Thời điểm này, Nguyễn Viết D mang các dụng cụ ép ma túy, gồm búa, khuôn ép, kích đội thủy lực đến bỏ vào phòng phía sau nhà A. Sau đó, T cùng D đã nhiều lần chở về các bao có chứa ma túy để đem vào phòng này để ép thành các bánh ma túy và thỉnh thoảng có

Trần Văn L đến tham gia cùng. Quá trình Hồ Anh T cùng D, L ép ma túy thì A có nghe T và D nói chuyện nên biết nhưng không tham gia. Thực hiện xong thì T, L và D chất các bánh ma túy hình chữ nhật vào thùng carton rồi đem đi đâu không rõ. Tháng 8/2002, T có đưa cho A 4.500 USD (trong đó: 2.000 USD dùng để sửa chữa mồ mả tổ tiên, 1.000 USD chi phí đi lại và 1.500USD là tiền T cho riêng A).

Đến khoảng cuối năm 2003, thông qua bạn bè xã hội A được biết mình bị truy nã vì có liên quan đến hoạt động mua bán trái phép chất ma túy của Trần Văn L cùng các đồng phạm khác nên A đã bỏ trốn lên thôn Tân A, xã Đắk R'M, thành phố Gia Ngh, tỉnh Đăk Nông sinh sống và làm rẫy đến ngày 16/6/2021 thì bị bắt. Quá trình sống tại đây, A khai báo tên giả và sử dụng giấy tờ mang tên Hồ Phi H (sinh năm 1967; HKTT: Thôn Tân A, xã Đắk R'M, thành phố Gia Ng, tỉnh Đăk Nông) để trốn truy nã (bút lục: 200-222).

Nguyễn Viết D khai nhận: Giai đoạn từ tháng 6/2001 đến tháng 4/2002, D cùng Lê Ngọc A nén ép Heroine tại nhà số 28 Đường số 4, thị trấn An L, huyện Bình Ch. Sau khi Lê Ngọc A bị bắt, D đã đem khuôn vứt đi, còn những dụng cụ khác vẫn để ở nhà. Tháng 7/2002, Dũng cùng H, L, T mua Heroine của H ở Nghệ A, D sang Campuchia mua khuôn và khoảng 50 kg bột cafein. Sau đó, D chuyển khuôn, bột cafein và toàn bộ khung, nắp khuôn, máy xay, con đội xe ô tô từ nhà số 28 Đường số 4, thị trấn An L, huyện Bình Ch xuống nhà Hồ Doãn A ở Long Th, Đồng Nai; sau đó, chỉ dẫn cho Hồ Anh T và Hồ Doãn A cách pha trộn, nén ép Heroine và đã nén ép được khoảng trên 500 bánh Heroine để bán cho Th (bút lục: 61, 62).

Theo bản án hình sự sơ thẩm số 153/2005/HSST ngày 24/01/2005 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định: Vào khoảng trước tết năm 2002, Nguyễn Văn H về quê ở Nghệ An gặp Trần Văn H (là đối tượng chuyên mua bán ma túy từ Lào vào nghệ An) H gợi ý với Z mua Heroine mang vào Thành phố Hồ Chí Minh tiêu thụ, Z đồng ý. Đến tháng 6/2002, Z gặp được Hoàng Thị Th (tức Th hô; đang bị truy nã) là người cùng quê Nghệ An vào Thành phố Hồ Chí Minh sinh sống. Z đặt vấn đề với Th là Z có nguồn Heroine bán với giá 4.500 USD/bánh thì Th đồng ý mua. Z về bàn bạc với Nguyễn Viết D, Trần Văn L và Hồ Anh T về việc mua Heroine của H để bán cho Th và thống nhất thực hiện như sau: Nguyễn Văn Z và Trần Văn L có nhiệm vụ đi lấy Heroine của H ở Nghệ An vào đưa cho Nguyễn Viết D, Hồ Anh T; sau đó, D mang dụng cụ nén ép, khung, con đội, máy xay… từ nhà số 28 Đường số 4, thị trấn An L, huyện Bình Ch đến nhà của Hồ Doãn A ở ấp 8, xã An Ph, huyện Long Th, tỉnh Đồng Nai (D dạy cho T và A cách thức xay và nén ép Heroine, cứ 10 bánh Heroine pha thêm bột cafein nén ép được 11 bánh); D, T và A pha trộn với 10% chất cafein và nén ép vào thành bánh Heroin tại nhà của Hồ Doãn A. Hồ Anh T quản lý số Heroine này, rồi giao cho Th tại địa điểm ở chân cầu Sài Gòn và nhận tiền về giao lại cho Z. Từ tháng 7/2002, Z và L thực hiện được 06 chuyến (tổng cộng 515 bánh Heroine) T, D, A pha trộn và nén ép thêm được 51 bánh. T đã bán Th tổng cộng 566 bánh Heroine - tương đương 194,6 kg Heroine.

Tiền lời trong việc mua bán ma túy thì Z, D, L, T cùng mua 01 lô đất có diện tích trên 04 ha ở ấp Nông D, xã Xuân T, huyện Long Kh, tỉnh Đồng Nai giá 1,1 tỷ đồng, 01 xe Land Cruiser biển số 52T-9575 giá 56.700 USD, mua lại 01 xe Ford Escape của Nguyễn Viết D 40.000 USD, còn lại chia nhau tiêu xài (bút lục: 152 - 154, 167).

+ Vật chứng vụ án: Đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 153/2005/HSST ngày 24/01/2005 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; và phần Quyết định của bản án tuyên xử: Tiếp tục kê biên và giao Công an Thành phố Hồ Chí Minh quản lý để xử lý đối với bị can Hồ Doãn A: 02 lô đất 10m x 30m; 10m x 30m diện tích 600m$^2$ tại ấp 8, xã An Ph, huyện Long Th, tỉnh Đồng Nai, thuộc thửa đất số 27 tờ bản đồ số 1, có căn nhà cấp 4 do A tự xây cất.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2024/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: Bị cáo Hồ Doãn A tử hình, về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Phạt bổ sung bị cáo Hồ Doãn A 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày tuyên án người bị kết án tử hình được gửi đơn xin ân giảm án tử hình lên Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt nam.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 50% trị giá tài sản nhà đất của bị cáo Hồ Doãn A đối với tài sản kê biên, gồm: 02 lô đất 10m x 30m; 10m x 30m diện tích 600m$^2$ tại ấp 8, xã An Ph, huyện Long Th, tỉnh Đồng Nai, thuộc thửa đất số 27 tờ bản đồ số 1, có căn nhà cấp 4 do A tự xây cất (đang được kê biên và giao Công an Thành phố Hồ Chí Minh quản lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 153/2005/HSST ngày 24/01/2005 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh), hiện chị Nguyễn Thị Y đang sử dụng.

- Tiếp tục kê biên giao Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phát mãi tài sản nhà đất nêu trên để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước nhà nước 50% trị giá tài sản của bị cáo Hồ Doãn A; 50% trị giá tài sản còn lại trao trả cho chị Nguyễn Thị Phương A.

- Hiện trang tài sản phát mãi nêu trên theo Lệnh kê biên tài sản số 1320-80/L ngày 04/02/2004 (bút lục 28) và Biên bản kê biên tài sản ngày 19/12/2004 (bút lục 29) của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, tiến

hành kê biên tài sản nhà đất, tại số 158 khu phố 3, ấp 8, xã An Ph, huyện Long Th, tỉnh Đồng Nai, đối với Hồ Doãn A, về hành vi phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" có sự tham gia chứng kiến của bà Nguyễn Thị Phương A và giao cho bà Nguyễn Thị Phương A bảo quản, chờ xử lý.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/01/2024 bị cáo Hồ Doãn A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa bị cáo bổ sung kháng cáo, yêu cầu giải tỏa kê biên tài sản, giao trả nhà đất cho gia đình của bị cáo.

*Tại phần tranh tụng đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh trình bày:* Lời khai của bị cáo Hồ Doãn A tại phiên tòa, cũng như tại Cơ quan điều tra cơ bản phù hợp nhau, thể hiện bị cáo là đồng phạm về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn, thay đổi họ tên gây khó khăn cho công tác điều tra vụ án; căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và khối lượng ma túy bị cáo tham gia mua bán đặc biệt lớn, dù bị cáo kháng cáo mong muốn giảm nhẹ hình phạt, nhưng khối lượng ma túy đặc biệt lớn, nên bản án sơ thẩm xử phạt mức án tử hình là phù hợp. Về xử lý vật chứng, bị cáo dùng nhà của mình làm nơi để công cụ, phương tiện xay, trộn, ép bánh heroin dùng để bán, nên Tòa án cấp sơ thẩm xử lý ½ tài sản nhà đất của bị cáo sung công quỹ Nhà nước, còn lại ½ tài sản nhà đất của vợ bị cáo giao trả lại cho vợ bị cáo là đúng pháp luật. Do đó, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

*Người bào chữa cho bị cáo trình bày:* Bị cáo Hồ Doãn A tham gia vụ án với vai trò đồng phạm nhưng mờ nhạt, vì T và D mang các công cụ vào nhà của bị cáo để pha trộn, đóng bánh heroin, bị cáo không phải là người chủ động; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về tài sản bị kê biên là nơi ở, nguồn sống của gia đình bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho gia đình của bị cáo, để có nơi ở cho vợ và con của bị cáo; việc xử lý tịch thu 1/2 tài sản của bị cáo là chưa phù hợp.

Bị cáo Hồ Doãn A nhất trí với lời bào chữa của luật sư và mong Hội đồng xét xử xem xét hành vi của bị cáo trong vụ án, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nhà đất của vợ chồng bị cáo không có liên quan trong vụ án, đề nghị trả lại cho gia đình của bị cáo.

*Đại diện Viện kiểm sát tham gia tranh tụng:* Hành vi của bị cáo trực tiếp tham gia cùng với T và D tại nhà của bị cáo; sau đó T, D mang đi bán nên hành vi của bị cáo đã rõ; vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm xử lý ½ tài sản nhà đất của bị cáo là đúng pháp luật nên Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm.

Bị cáo có lời nói sau cùng mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình nuôi mẹ già và con nhỏ và xử lý giao trả tài sản nhà đất cho gia đình của bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Doãn A đúng luật định, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1]. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo Hồ Doãn A tại Cơ quan Cảnh sát điều tra (tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bản cung – có ghi âm, ghi hình, có sự tham gia của luật sư, tham gia của Kiểm sát viên) và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các biên bản (khám xét, tạm giữ đồ vật - tài liệu, niêm phong vật chứng, mở niêm phong vật chứng), bản kết luận giám định về vật chứng thu giữ; lời khai của bị cáo khác trong cùng vụ án như: Nguyễn VănZ, Trần Văn H, Hoàng Thị Th, Trần Văn L, Nguyễn Viết D, Hồ Anh T đã bị xét xử bằng bản án có hiệu lực pháp luật. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Hồ Doãn A đã tham gia dùng căn nhà địa chỉ ấp 8, xã An Ph, huyện Long Th, tỉnh Đồng Nai, để cùng T, D và bị cáo Hồ Doãn A xay nhuyễn 515 bánh Heroine, pha trộn với 10% chất cafein và nén ép thêm được 51 bánh Heroine; để Tuấn bán ma túy cho Hoàng Thị Th (Th hô) tổng cộng 566 bánh Heroine - tương đương 194,6 kg Heroine; nên bị cáo Hồ Doãn A là đồng phạm về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, thuộc trường hợp *"heroine có khối lượng từ 100 gam trở lên"* là có căn cứ, đúng tội.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Doãn A cùng đồng phạm là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã tham gia cùng Hồ Anh T (T thỏ - là anh ruột Tú) thực hiện hành vi phạm tội từ tháng 7/2022 đến tháng 11/2022 đã 06 lần vận chuyển 515 bánh Heroine từ Nghệ An, Quảng Bình vào Long Th, Đồng Nai giao cho Hồ Anh T. Bị cáo Hồ Doãn A dùng căn nhà địa chỉ ấp 8, xã An Ph, huyện Long Th, tỉnh Đồng Nai, cùng đồng phạm là T, D thực hiện pha trộn thêm chất cafein thành 566 bánh Heroine - tương đương 194,6 kg Heroine; để đồng phạm mang đi bán. Như vậy, bị cáo Hồ Doãn A tham gia mua bán ma túy với khối lượng đặc biệt rất lớn; hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm về ma túy và tệ nạn xã hội khác, gây ra vấn nạn về người nghiện ma túy và để lại hậu quả nặng nề cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng với động cơ tư lợi bất chính, bất chấp sự nghiêm cấm của Nhà nước cố ý phạm tội, bị cáo tham gia nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy nên thuộc trường hợp "phạm tội nhiều lần". Sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn, rồi thay tên, đổi chữ lót và che dấu nhân thân gây khó khăn cho Cơ quan điều tra xử lý vụ án, thể hiện thái độ bất chấp, xem thường pháp luật. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án cao nhất của khung hình phạt tử hình là phù hợp.

[3]. Về xử lý vật chứng: Bị cáo khai nhận đã dùng căn nhà địa chỉ ấp 8, xã An Ph, huyện Long Th, tỉnh Đồng Nai của vợ chồng bị cáo làm nơi để xay, pha

trộn, ép lại thành bánh Heroin để đồng phạm mang đi bán nên Tòa án cấp sơ thẩm xử lý tiếp tục kê biên đối với tài sản nhà đất nêu trên, giao Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phát mãi tài sản để tịch thu sung quỹ nhà nước 50% trị giá tài sản nhà đất của Hồ Doãn A; 50% giá trị tài sản còn lại thì trao trả lại cho bà Nguyễn Thị Phương A là phù hợp.

[4]. Tại cấp phúc thẩm, người bào chữa cho bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm mờ nhạc là không phù hợp, vì bị cáo trực tiếp sử dụng nhà đất nơi ở của bị cáo, dùng làm nơi để công cụ, chất ma túy pha trộn, ép thành bánh Heroin, nhằm thực hiện việc mua bán ma túy là vai trò giúp sức tích cực; nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận; không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm; bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Doãn A (tên khác Hồ Phi H); giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2024/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1. Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 40; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: Bị cáo Hồ Doãn A (tên khác Hồ Phi H) tử hình, về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Phạt bổ sung bị cáo Hồ Doãn A 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày tuyên án người bị kết án tử hình được gửi đơn xin ân giảm án tử hình lên Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt nam.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 50% trị giá tài sản nhà đất của bị cáo Hồ Doãn A đối với tài sản kê biên, gồm: 02 lô đất 10m x 30m; 10m x 30m diện tích 600m$^2$ tại ấp 8, xã An Ph, huyện Long Th, tỉnh Đồng Nai, thuộc thửa đất số 27 tờ bản đồ số 1, có căn nhà cấp 4 do Tú tự xây cất (đang được kê biên và giao Công an Thành phố Hồ Chí Minh quản lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 153/2005/HSST ngày 24/01/2005 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh), hiện chị Nguyễn Thị Yến đang sử dụng.

- Tiếp tục kê biên giao Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phát mãi tài sản nhà đất nêu trên để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 50% trị giá tài sản của bị cáo Hồ Doãn A; 50% trị giá tài sản còn lại trao trả cho chị Nguyễn Thị Phương A.

- Hiện trạng tài sản phát mãi nêu trên theo Lệnh kê biên tài sản số 1320-80/L ngày 04/02/2004 (bút lục 28) và Biên bản kê biên tài sản ngày 19/12/2004 (bút lục 29) của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành kê biên tài sản nhà đất, tại số 158 khu phố 3, ấp 8, xã An Ph, huyện Long Th, tỉnh Đồng Na, đối với Hồ Doãn Tú, về hành vi phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" có sự tham gia chứng kiến của bà Nguyễn Thị Phương A và giao cho bà Nguyễn Thị Phương A bảo quản, chờ xử lý.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về án phí không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hồ Doãn A phải nộp 200.000 đồng.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Văn Ý**

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- TAND TP.HCM (2);
- VKSND TP.HCM (1);
- Cục THADS TP.HCM (1);
- CA TP.HCM (1);
- Sở tư pháp TP.HCM (1);
- Trại tạm giam Chí Hòa - Công an TP.HCM (2) (để tống đạt cho bc 1b)
- Lưu (5) (NTTP).